

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HS-ST

Ngày 09 tháng 11 năm 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Trung Tá.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thùng Thị Tâm, ông Lò Văn Chiên

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Đào Mạnh Hân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 02/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Chêo San M tên gọi khác: Không, sinh năm: 1965; Nơi sinh: Huyện A, tỉnh B; Nơi cư trú: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Con ông A (đã chết) và bà B (đã chết); Bị cáo có chồng là C sinh năm 1966 và 07 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt do phạm tội quả tang ngày 11/6/2021 và bị tạm giữ từ ngày 11/6/2021 đến ngày 20/6/2021 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 11/6/2021 Chêo San M, đang trên đường đi thả trâu, cách nhà của M khoảng 50 m, M gặp một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi đang đi bộ, M không biết rõ họ tên địa chỉ của người đàn ông này. Khi gặp M người đàn ông hỏi M bằng tiếng Quan hòa (tiếng Trung Quốc) với nội dung “có mua heroine không?”, M trả lời có lấy 200.000 đồng, rồi M lấy tiền đem theo trên người đưa cho người đàn ông số tiền 200.000 đồng (gồm 04

tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng). Nhận tiền của M người đàn ông lấy ở trong túi quần bên phải đang mặc ra đưa cho M 01 gói heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh buộc thắt lại, nhìn qua lớp nilon bên trong có nhiều gói nhỏ heroine đều được gói bằng nilon màu xanh, M biết là heroine nên không mở ra kiểm tra mà cất vào trong túi quần bên trái đang mặc và đi về nhà còn người đàn ông đi đâu M không biết. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày M đang làm vườn ở cạnh nhà, thấy M có nhiều biểu hiện nghi vấn phạm tội Tổ công tác Công an huyện Phong Thổ đến tiếp cận, yêu cầu kiểm tra, sau khi được vận động giải thích thì Chèo San M đã tự giác lấy ra giao nộp 01 gói heroine M đang cất giấu trong túi quần bên trái đang mặc giao nộp cho Tổ công tác, khi mở gói nilon màu xanh buộc thắt lại ra bên trong có 08 gói heroine, đều được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu xanh đốt túm lại, nhìn qua lớp nilon bên trong là lớp bột khô màu trắng, M khai nhận đây là heroine của M mua về để sử dụng. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định của Pháp luật.

Kết luận giám định về khối lượng và chất ma túy khẳng định: 08 gói chất bột màu trắng thu giữ của Chèo San M gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine. Có tổng khối lượng là 0,55 gam

Bản cáo trạng số: 66/CT-VKS ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Chèo San M về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chèo San M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Về điều luật áp dụng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Chèo San M từ 14 tháng đến 18 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy toàn bộ phong bì niêm phong bên trong là vỏ niêm phong cũ và các mảnh nilon màu xanh

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người làm ruộng, thu nhập thấp nên đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Về án phí: Đề nghị hội đồng xét xử miễn án phí đối với bị cáo theo quy định của pháp luật

Bị cáo không tranh luận đối đáp với đại diện Viện kiểm sát, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở xác định bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Khoảng 10 giờ ngày 11/6/2021 tại nhà của mình bị cáo Chèo San M có hành vi cất giấu ở túi quần bên trái đang mặc 08 gói Heroine có khối lượng 0,55 gam. Nguồn gốc số Heroine trên do bị cáo mua của một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi không quen biết ở cách nhà bị cáo 50 m với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do vậy phải chịu trách nhiệm hình sự do mình đã gây ra. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ.

Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi của mình; Bị cáo là người phụ nữ dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu vùng xa đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về nhân thân, năm 2007 bị cáo đã bị Tòa án xét xử về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự trị an, đặc biệt tại địa phương bị cáo sinh sống. Quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo còn khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ phong bì niêm phong bên trong là vỏ niêm phong cũ và các mảnh nilon màu xanh

[5] Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn về kinh tế, xã hội theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 106, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Chèo San M phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2/ Xử phạt bị cáo Chèo San M 15 tháng tù. Bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ từ ngày 11/6/2021 đến ngày 20/6/2021 còn phải chấp hành 14 tháng 21 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3/ Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ phong bì niêm phong bên trong là vỏ niêm phong cũ và các mảnh nilon màu xanh

4/ Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5/ Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CQCSĐT CA huyện Phong Thổ;
- CQTHAHS CA huyện Phong Thổ;
- CCTHADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Trung Tá